

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2020/HSST
Ngày 08/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh

Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Nhâm Đình Mạnh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm Sát Viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/HSST ngày 15/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân T**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1979, tại Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Xuân C, sinh 1956 và bà Đào Thị H, sinh năm 1958, cùng cư trú tại: Thôn A, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai; có vợ Lê Thị H, sinh năm 1985 (đã ly hôn năm 2004) con Nguyễn Khánh D, sinh năm 2003, cùng trú tại: Phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai; bị cáo có nhân thân xấu: Năm 1997 bị Công an thị xã Cam Đường xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản công dân theo Quyết định số 060 ngày 26/11/1997 của công an thị xã Cam Đường. Năm 2000 bị đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà với thời hạn 24

tháng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 780/QĐ-UB ngày 24/5/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Tháng 10/2007 đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội thành phố Lào Cai với thời hạn 12 tháng, theo Quyết định số 1904/QĐ-UBND ngày 12/10/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai.

Năm 1998 bị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” tại bản án số 11/HSPT ngày 22/7/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai. Năm 2007 bị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 08/2007/HSST ngày 25/01/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai. Năm 2009 bị xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 37/2009/HSST ngày 02/4/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai. Năm 2011 bị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 94/2011/HSST ngày 24/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai. Năm 2012 bị xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 147/2012/HSST ngày 28/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai. Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/3/2020 Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai- có mặt.

** Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị T;

Địa chỉ: Tổ 12, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai- vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

**Người làm chứng:* Anh Đinh Quang H;

Địa chỉ: Tổ 12, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 25 phút ngày 03/12/2019, bị cáo Nguyễn Xuân T đi bộ một mình trên đường Lý Công Uẩn. Khi đi đến khu vực đường Lý Công Uẩn giao nhau với đường Lê Lai thuộc tổ 43, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai thì phát hiện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen Biển kiểm soát 24B2-334.78 đang dừng dưới lòng đường trước cửa số nhà 079, đường Lý Công Uẩn thuộc tổ 43, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai; tại vị trí sàn để chân phía trước yên xe có để 01 chiếc túi xách giả da màu nâu bên trong túi xách có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire 4739-375G50Mikk màu đen là tài sản của chị Nguyễn Thị T. Bị cáo quan sát thấy chị Nguyễn Thị T vào cửa hàng hoa gần đó. Bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị T, bị cáo tiến lại gần, dùng tay phải cầm chiếc túi xách và đi bộ hướng về phía Cốc Lều. Khi đi được khoảng 100m thì bị

quần chúng nhân dân phát hiện và đuổi bắt, bị cáo bỏ chạy đến ngã tư giao nhau giữa đường Ngô Quyền với đường Nguyễn Du thuộc tổ 35, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai thì bị anh Đinh Quang H và quần chúng nhân dân bắt giữ, bàn giao cho công an phường Kim Tân giải quyết theo quy định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 97/KL- HĐĐG ngày 16/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01(một) túi xách giả da màu nâu, bên trong túi xách có dòng chữ: “ LOUIS VUITTON PARIR madein France” trị giá 180.000đ(*Một trăm tám mươi ngàn đồng*); 01(một) máy tính xách tay nhãn hiệu Acer A spire 4739- 372 G50Mikk trị giá 2.000.000đ(Hai triệu đồng). Tổng cộng là 2.180.000đ(*Hai triệu một trăm tám mươi ngàn đồng*)

Cáo trạng số 45/CT-VKS- TPLC ngày 14/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá tài sản, tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 2.180.000đ(*Hai triệu một trăm tám mươi ngàn đồng*). Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Người bị hại chị Nguyễn Thị T, ngày 20/12/2019 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, nên chị không đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo; về phần trách nhiệm hình sự chị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, kết luận định giá tài sản của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận do bị cáo nghiện chất ma túy, muốn có tiền để tiêu sài cho bản thân, nên ngày 03/12/2019 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, của người bị hại chị Nguyễn Thị T là 01(một) túi xách giả da màu nâu trị giá 180.000đ(*Một trăm tám mươi ngàn đồng*) và 01(một) máy tính xách tay nhãn hiệu AcerAspire 4739- 372 G50Mikk trị giá 2.000.000đ(*Hai triệu đồng*). Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.180.000đ(*Hai triệu một trăm tám mươi ngàn đồng*) thì bị phát hiện và bắt giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nhưng do nghiện chất ma túy, để có tiền tiêu sài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Năm 1997 bị Công an thị xã Cam Đường xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản công dân theo Quyết định số 060 ngày 26/11/1997 của công an thị xã Cam Đường. Năm 2000 bị đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà với thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 780/QĐ-UB ngày 24/5/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Tháng 10/2007 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội thành phố Lào Cai với thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 12/10/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai.

Năm 1998 bị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” tại bản án số 11/HS PT ngày 22/7/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai; Năm 2007 bị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 08/2007/HSST ngày 25/01/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai ; Năm 2009 bị xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 37/2009/HSST ngày 02/4/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai. Năm 2011 bị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 94/2011/HSST ngày 24/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai ; Năm 2012 bị xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

tại bản án số 147/2012/HSST ngày 28/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, đến nay bị cáo đã chấp hành xong và thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị T không đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 03 năm 2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC (1);
- Trại giam (1);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại(1);
- THA DS TP. Lào Cai (1)
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

